

Bản án số: 09/2024/HS-ST

Ngày: 09 - 01 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Châu

Thẩm phán: Ông Phạm Viết Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Nở

2. Ông Phùng Thái Quang

3. Bà Lê Thị Xuân Lang

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lý Lê Trọng Nghĩa - Thư ký
Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên
tòa:** Ông Mai Văn Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 982/2023/TLST-HS ngày 27/11/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 5960/2023/QĐXXST-HS ngày 18/12/2023 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Thị Ngọc T** (tên gọi khác: H); giới tính: Nữ; sinh ngày: 22/6/1989, tại Thành phố H; nơi đăng ký thường trú: đường B, phường B, quận T, Thành phố H; chỗ ở: đường C, phường A, quận T, Thành phố H; trình độ văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Thành T1 và bà Nguyễn Thị Ngọc C (chết); sống chung như vợ chồng với ông Chiêu Tuấn L và có 05 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 22/10/2022; có mặt.

2. **Ngô Thị Tuyết M**; giới tính: Nữ; sinh ngày: 08/7/1998, tại Thành phố H; nơi đăng ký thường trú: đường T, phường C, quận D, Thành phố H; chỗ ở: đường T, phường B, quận D, Thành phố H; trình độ văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Ngô Văn H và bà Nguyễn Thị Đ; có chồng (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2020, sống chung như vợ chồng với Đào Lê Thành N - bị cáo trong vụ án; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 22/10/2022; có mặt.

3. **Đào Lê Thành N** (tên gọi khác: Đ); giới tính: Nam; sinh ngày: 13/8/1997, tại Thành phố H; nơi đăng ký thường trú: chung cư Q, phường I, quận M, Thành

phố H; chỗ ở: đường T, phường B, quận D, Thành phố H; trình độ văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đào Văn Q và bà Lê Nguyễn Thanh L (chết); chưa có vợ, con, sống chung như vợ chồng với Ngô Thị Tuyết M - bị cáo trong vụ án; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Bản án số 181/2016/HSST ngày 29/9/2016 của Tòa án nhân dân quận G, Thành phố H xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp tài sản”;

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 22/10/2022; có mặt.

- Người bào chữa:

1. Luật sư Nguyễn Ngọc Trâm - Văn phòng Luật sư Hồ Trung Hiếu, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T; có mặt.

2. Luật sư Lê Thị Minh Nguyệt - Công ty Luật TNHH Nguyệt Lê, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, bào chữa cho bị cáo Ngô Thị Tuyết M; có mặt.

3. Luật sư Võ Tuấn Anh - Công ty Luật TNHH VTA, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, bào chữa cho bị cáo Đào Lê Thành N; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Chiêu Tuấn L, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: đường C, phường A, quận T, Thành phố H; vắng mặt.

2. Ông Trần Thái Thuận T2, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: đường K, phường B, quận D, Thành phố H; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 00 phút ngày 18/10/2022, tổ công tác Công an phường B, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành tuần tra phát hiện Đào Lê Thành N và Ngô Thị Tuyết M đang điều khiển xe gắn máy có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng kiểm tra. Lúc này từ trong người Ngô Thị Tuyết M rơi xuống đất 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,3050 gam loại Ketamine nên tổ công tác đã tiến hành thu giữ toàn bộ tang vật và đưa Đào Lê Thành N, Ngô Thị Tuyết M về trụ sở để làm rõ. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đào Lê Thành N và Ngô Thị Tuyết M, phát hiện thu giữ trong phòng ngủ lầu 1:

1. Trong ngăn bên phải trên cùng của tủ quần áo có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết luận giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 35,8025 gam loại Methamphetamine;

2. Trên bàn gỗ có 01 tủ kéo bằng nhựa màu hồng: Trong ngăn trên cùng có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết luận giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 0,0951 gam loại Methamphetamine; trong ngăn giữa:

+ 04 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết luận giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 6,6195 gam loại Methamphetamine;

+ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết luận giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 0,2311 gam loại Ketamine;

+ 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng, kết luận giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 0,0284 gam loại Ketamine;

+ 01 gói nylon chứa 03 viên nén màu hồng, kết luận giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 1,3584 gam loại Ketamine;

+ 01 gói nylon chứa 05 viên nén màu xanh, khối lượng 2,6591 gam (không tìm thấy ma túy).

3. Trong ngăn dưới cùng:

+ 01 hộp nhựa màu đỏ bên ngoài có ghi chữ “Kim Nga” bên trong có 02 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết luận giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 1,7844 gam loại Methamphetamine và 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 0,0348 gam loại Methamphetamine, Ketamine;

+ 01 gói nylon chứa 20 viên nén màu hồng, kết luận giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 8,8971 gam loại MDMA;

+ 01 gói nylon chứa 07 viên nén màu vàng, kết luận giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 2,6588 gam loại MDMA;

+ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết luận giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 12,4407 gam loại Methamphetamine;

+ 01 gói nylon màu tím bên trong có: 01 gói nylon chứa 01 viên nén màu xanh, kết luận giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 0,3889 gam loại MDMA, Heroine; 01 gói nylon chứa 01 viên nén màu đỏ, kết luận giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 0,0871 gam loại Methamphetamine; 01 gói nylon chứa 01 viên nén màu hồng, kết luận giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 0,4041 gam loại Heroine; 01 gói nylon chứa 01 viên nén màu đen, kết luận giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 0,5609 gam loại MDMA; 01 gói nylon chứa 02 viên nén màu đen và 01 mảnh của viên nén màu đen, kết luận giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 1,2334 gam loại Heroine; 01 gói nylon chứa 02 viên nén màu hồng, kết luận giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 0,6710 gam loại MDMA, Heroine và 01 viên nén màu tím, kết luận giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 0,2890 gam loại Heroine và 01 cân tiểu ly màu đen;

4. Trong vali màu đen đặt dưới nền nhà:

- 01 bóp màu xanh bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, khối lượng 16,0233 gam (không tìm thấy ma túy);

- 01 túi đeo bằng vải màu đen bên trong có 01 túi vải màu trắng có dây rút màu xanh, bên trong túi vải có 03 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết luận giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 79,2679 gam loại Methamphetamine;

- 01 gói nylon bên trong có: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đã bị bể màn hình và 01 điện thoại di động hiệu Realme màu xanh đã bị bể màn hình.

5. Trên nền nhà có nhiều gói nylon bên trong không chứa gì; 03 cái kéo bằng kim loại; 03 bật lửa; 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Ngoài ra, còn phát hiện thu giữ:

1. Dưới nền nhà cạnh tủ quần áo có: 01 kiếm bằng kim loại có bao kiếm dài 76cm; 01 gậy bóng chày bằng kim loại dài 70cm; 01 roi điện và 01 cây ba khúc;

2. Dưới gầm bàn gỗ có 01 bật lửa dạng súng rulô;

3. Trên tường treo 01 đèn pin phóng điện;

4. Trên la phong phòng ngủ lầu 1: 01 chìa 03 mũi dài 50cm; 01 mã tấu tự chế dài 76cm, cán gỗ dài 23cm, có bao bằng nhựa tự chế; 02 cây đao tự chế bằng kim loại dài 95cm, cán bằng kim loại dài 50cm; 01 mã tấu bằng kim loại màu đen dài 70cm; 01 cây kim loại có gắn lưỡi hái dài 115cm; 01 mã tấu tự chế dài 80cm, cán bằng gỗ dài 40cm; 02 cây đao giống nhau dài 50cm; 01 ống tiếp sắt có một đầu vót nhọn dài 1m; 01 đao bằng kim loại dài 50cm, cán gỗ dài 15cm; 01 đao tự chế màu đen dài 90cm, cán bằng kim loại dài 50cm.

Thu giữ của Ngô Thị Tuyết M 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu tím, 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh; thu giữ của Đào Lê Thành N 01 xe gắn máy biển số: 59S2-148.46; 01 điện thoại di động hiệu VSART màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng và 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh.

Điều tra mở rộng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận D, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị Ngọc T tại đường C, phường A, quận T, Thành phố H. Thu giữ các vật chứng gồm:

- Dưới nền nhà trước kệ tủ gỗ tại phòng ngủ bên phải cửa ra vào có 01 hộp nhựa màu xanh bên trong có:

+ 01 gói nylon bên trong có 02 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết luận giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 9,9981 gam loại Methamphetamine;

+ 01 gói nylon bên trong có 02 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết luận giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 19,9993 gam loại Ketamine;

+ 03 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết luận giám định là ma túy ở thể rắn khối lượng 3,4075 gam loại Methamphetamine;

+ 01 cân điện tử màu đen có ghi chữ “Amput”, 01 cân điện tử màu đen có ghi chữ “POCKET SCALE”, 01 kéo bằng kim loại và nhiều gói nylon bên trong không chứa gì;

- Trên bàn gỗ đặt tại phòng ngủ đối diện cửa ra vào có 01 bọc nylon màu đen bên trong có 01 hộp giấy màu xanh ghi chữ “GUCCI”, bên trong hộp giấy có 04 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết luận giám định là ma túy ở thể rắn khối lượng 206,95 gam loại Methamphetamine.

- 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh và 1.200.000 đồng.

Tất cả số ma túy thu giữ của Đào Lê Thành N, Ngô Thị Tuyết M và Nguyễn Thị Ngọc T đã được giám định, kết quả thể hiện tại các Kết luận giám định số 3356, 3357/KL-KTHS ngày 17/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Nguyễn Thị Ngọc T khai: Năm 2021, Nguyễn Thị Ngọc T quen người đàn ông tên T4 và C1 (không rõ lai lịch) có bán ma túy nên từ khoảng tháng 8/2021 đã nhiều lần mua ma túy của T4, C1 về bán lại kiếm lời. Nguyễn Thị Ngọc T không nhớ số lần và khối lượng mua ma túy đã mua của T4. Riêng với C1, Nguyễn Thị Ngọc T đã mua ma túy của C1 được 02 lần, cụ thể:

- Lần 1, ngày 25/9/2022, Nguyễn Thị Ngọc T mua của C1 10 gam ma túy đá với giá 3.600.000 đồng tại khu vực đường Đ, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh rồi bán hết cho Ngô Thị Tuyết M và Đào Lê Thành N với giá 3.800.000 đồng, thu lợi 200.000 đồng;

- Lần 2, ngày 12/10/2022, Nguyễn Thị Ngọc T mua của C1 100 gam ma túy đá với giá 34.000.000 đồng tại khu vực đường Đ, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh rồi bán lại cho Ngô Thị Tuyết M và Đào Lê Thành N 50 gam giá 19.000.000 đồng, 50 gam còn lại Nguyễn Thị Ngọc T cất giấu trong hộp nhựa màu xanh chưa kịp bán thì bị khám xét thu giữ.

Đối với số ma túy thu giữ trong hộp giấy màu xanh có ghi chữ “GUCCI” đặt trên bàn gỗ trong phòng ngủ là của người đàn ông tên H2 (không rõ lai lịch) nhờ Nguyễn Thị Ngọc T cất giữ để bán cho khách.

Ngô Thị Tuyết M và Đào Lê Thành N khai: Khoảng tháng 9/2022, Ngô Thị Tuyết M, Đào Lê Thành N bắt đầu hoạt động mua bán trái phép chất ma túy tại nhà đường T, phường B, quận D, Thành phố H. Nguồn ma túy mua của Nguyễn Thị Ngọc T. Ngô Thị Tuyết M và Đào Lê Thành N đã 02 lần mua ma túy đá của Nguyễn Thị Ngọc T và bán lại cho các đối tượng gồm: Bán cho T4 (không rõ lai lịch) 05 gam ma túy đá giá 2.500.000 đồng; bán cho P (không rõ lai lịch) 2,5 gam giá 1.300.000 đồng; bán cho T5 (không rõ lai lịch) 3,7 gam giá 2.100.000 đồng; bán cho một người tên L2 (không rõ lai lịch) 0,2 gam với giá 200.000 đồng; bán cho T6 (không rõ lai lịch) 0,4 gam giá 400.000 đồng. Số ma túy còn lại, cất giấu tại chỗ ở, chưa kịp bán thì bị thu giữ.

Ngoài ra, Ngô Thị Tuyết M đã 02 lần mua ma túy của một người đàn ông tên H2 (không rõ lai lịch): Lần 1, ngày 04/9/2022, Ngô Thị Tuyết M đến khu vực cầu K, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh mua của H2 5.000.000 đồng ma túy các loại gồm: Ma túy đá, Ketamine và ma túy tổng hợp (thuốc lắc) đem về nhà cất giấu trong tủ kéo bằng nhựa màu hồng; lần 2, ngày 06/9/2022, Ngô Thị Tuyết M đến khu vực cầu K, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh, mua của H2 5.000.000 đồng ma túy đá đem về nhà cất giấu trong vali màu đen. Do số ma túy này kém chất lượng nên Ngô Thị Tuyết M không nói cho Đào Lê Thành N biết là Ngô Thị Tuyết M mua của H2 mà nói với Đào Lê Thành N là “của một người anh quen biết ngoài xã hội” cho Ngô Thị Tuyết M để sử dụng và bán lại kiếm lời. Số ma túy này, Ngô Thị Tuyết M và Đào Lê Thành N đã bán một phần, phần còn lại chưa kịp bán thì bị khám xét thu giữ. Riêng gói ma túy loại Ketamine, Ngô Thị Tuyết M đã ném xuống đường khi Cơ quan Công an kiểm tra là của người phụ nữ tên H4 (không rõ lai lịch) đưa cho Ngô Thị Tuyết M trước ngày bị bắt khoảng 01 tuần để chào bán.

Chiêu Tuấn L khai: Chung sống như vợ chồng với Nguyễn Thị Ngọc T nhưng không biết việc Nguyễn Thị Ngọc T có hoạt động mua bán trái phép chất ma túy, lời khai của Chiêu Tuấn L phù hợp lời khai của Nguyễn Thị Ngọc T. Qua xét

nghiệm, Chiêu Tuấn L dương tính với ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận D, Thành phố Hồ Chí Minh đã bàn giao Chiêu Tuấn L cho Công an phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh để xử lý hành chính theo quy định.

Phạm Tiến Hoàng khai nhận: Bản thân nghiện ma túy, Hoàng biết Nguyễn Thị Ngọc T có bán ma túy nên đã 02 lần mua ma túy đá của Nguyễn Thị Ngọc T, mỗi lần mua 200.000 đồng ma túy để sử dụng. Chiều ngày 19/10/2022, Hoàng đến nhà Nguyễn Thị Ngọc T để mua 200.000 đồng ma túy đá nhưng chưa kịp mua thì Nguyễn Thị Ngọc T đã bị bắt giữ như đã nêu trên. Qua xét nghiệm, Hoàng dương tính với ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận D, Thành phố Hồ Chí Minh đã bàn giao Hoàng cho Công an phường A, quận T, Thành phố H để xử lý hành chính theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 623/CT-VKSTPHCM-P1 ngày 20/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T, Ngô Thị Tuyết M và Đào Lê Thành N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T 20 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T 20.000.000 đồng;

- Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Ngô Thị Tuyết M 20 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Phạt bổ sung bị cáo Ngô Thị Tuyết M 20.000.000 đồng;

- Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đào Lê Thành N 20 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Phạt bổ sung bị cáo Đào Lê Thành N 10.000.000 đồng;

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy bị thu giữ còn lại sau giám định; trả lại xe máy, điện thoại cho các bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, đối với tài sản dùng vào việc phạm tội thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước; đối với các tang vật còn lại đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T trình bày: Luật sư đồng ý về tội danh và khung hình phạt mà Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Về mức hình phạt và tiền phạt đã phù hợp với số lượng ma túy thu giữ và hành vi của bị cáo đã thực hiện; về tình tiết giảm

nhẹ mà Viện kiểm sát đã đề nghị áp dụng cho bị cáo Luật sư cũng thống nhất. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh khó khăn của bị cáo hiện tại đang nuôi 05 con nhỏ trong đó có con mới sinh năm 2022, bị cáo học vấn thấp, xem xét tất cả các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo mức hình phạt thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát và miễn phần hình phạt tiền bổ sung cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Ngô Thị Tuyết M trình bày: Luật sư không có ý về tội danh và khung hình phạt mà Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Ngô Thị Tuyết M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, việc truy tố như Cáo trạng nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh và nhân thân của bị cáo, bị cáo tuổi còn trẻ, hiện là mẹ đơn thân nuôi con nhỏ, chăm sóc cha mẹ già, trình độ văn hóa thấp dẫn đến không nhận thức được hành vi mà bị cáo đã thực hiện, bị cáo thành khẩn khai báo, tích cực hợp tác khai báo với Cơ quan điều tra để nhanh chóng làm sáng tỏ vụ án, bị cáo phạm tội lần đầu. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm cho bị cáo điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xem xét cho bị cáo mức án nhẹ hơn mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Đào Lê Thành N trình bày: Luật sư đồng ý về tội danh và khung hình phạt mà Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Đào Lê Thành N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Đào Lê Thành N khi bị bắt đã tích cực hợp tác khai báo để phát hiện bị cáo còn lại trong vụ án, bị cáo chỉ có vai trò thứ yếu, không hưởng lợi trong quá trình mua bán ma túy của bị cáo Ngô Thị Tuyết M, bị cáo thành khẩn khai báo, mẹ mất sớm, thiếu sự giáo dục chăm lo từ gia đình, có học vấn thấp. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xem xét cho bị cáo mức hình phạt thấp hơn hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị và miễn phần hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Các bị cáo đồng ý với quan điểm bào chữa của Luật sư, không bào chữa, tranh luận bổ sung; đương sự không tham gia tranh luận.

Kiểm sát viên đối đáp: Qua ý kiến của các Luật sư đã đồng tình về quan điểm truy tố của Viện kiểm sát đối với các bị cáo, đồng tình về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Viện kiểm sát đã đề nghị áp dụng cho các bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với ý kiến của các Luật sư đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự do các bị cáo Ngô Thị Tuyết M, Đào Lê Thành N đã tích cực khai báo là không có căn cứ vì Viện kiểm sát đã áp dụng tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là thành khẩn khai báo; riêng ý kiến Luật sư đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự cho bị cáo Đào Lê Thành N là không có căn cứ vì bị cáo phạm tội nhiều lần theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về mức hình phạt Viện kiểm sát đã đề nghị là phù hợp với hành vi và mức độ phạm tội của các bị cáo.

Các Luật sư và Kiểm sát viên bảo lưu ý kiến đã trình bày trước phiên tòa, không tranh luận bổ sung.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo nhận thức được lỗi lầm, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm có cơ hội trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định về vụ án như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T, Ngô Thị Tuyết M, Đào Lê Thành N đã khai nhận về hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và vụ án còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, bản kết luận giám định. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 18/10/2022, Công an phường B, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện Đào Lê Thành N và Ngô Thị Tuyết M đang điều khiển xe máy có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra, thu giữ ma túy trong người Ngô Thị Tuyết M rơi xuống đất 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng, là ma túy ở thể rắn, khối lượng 0,3050 gam loại Ketamine. Khám xét nơi ở của Ngô Thị Tuyết M và Đào Lê Thành N phát hiện, thu giữ ma túy các bị cáo cất giấu để bán gồm: 136,0972 gam Methamphetamine; 12,1168 gam MDMA; 1,9265 gam Heroine; 1,9229 gam Ketamine; 1,0599 gam MDMA, Heroine và 0,0348 gam Methamphetamine, Ketamine. Trước đó, Ngô Thị Tuyết M và Đào Lê Thành N đã mua của Nguyễn Thị Ngọc T 60 gam Methamphetamine và đã bán 11,8 gam Methamphetamine cho nhiều đối tượng nghiện nên cả hai còn phải chịu trách nhiệm hình sự đối với số ma túy đã bán này.

Mở rộng điều tra, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị Ngọc T phát hiện bắt quả tang Nguyễn Thị Ngọc T cất giấu ma túy để bán gồm 220,3556 gam Methamphetamine và 19,9993 gam Ketamine. Trước đó, Nguyễn Thị Ngọc T đã bán cho Ngô Thị Tuyết M và Đào Lê Thành N 60 gam Methamphetamine.

Đối với hành vi cất giấu 01 roi điện, 01 đèn pin phóng điện và 01 cây ba khúc là công cụ hỗ trợ của Đào Lê Thành N để sơ tầm và phòng thân. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển giao cho Công an quận D, Thành phố Hồ Chí Minh xử lý hành chính về hành vi “Tàng trữ công cụ hỗ trợ”.

[3] Hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T, Ngô Thị Tuyết M, Đào Lê Thành N là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, gieo rắc tệ nạn ma túy, ảnh hưởng đến hoạt động phòng, chống tội phạm về ma túy và đây

cũng là nguyên nhân của các tệ nạn xã hội khác, tội phạm khác. Do đó, cần xử lý nghiêm minh các bị cáo để giáo dục, răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung.

Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với khối lượng ma túy gồm 280,3556 gam Methamphetamine và 19,9993 gam Ketamine; thuộc trường hợp “Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này” quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Các bị cáo Ngô Thị Tuyết M và bị cáo Đào Lê Thành N cùng chịu trách nhiệm hình sự về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với khối lượng ma túy gồm: 147,8972 gam Methamphetamine; 12,1168 gam MDMA; 1,9265 gam Heroine; 0,3889 gam Methamphetamine, Heroine; 0,6710 gam MDMA, Heroine và 1,9229 gam Ketamine; thuộc trường hợp “Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này” quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T, Ngô Thị Tuyết M, Đào Lê Thành N về tội danh và điều luật như đã phân tích là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T, Ngô Thị Tuyết M, Đào Lê Thành N phạm tội phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T, Ngô Thị Tuyết M, Đào Lê Thành N đều thành khẩn khai báo, chưa có tiền án, tiền sự nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy hưởng lợi, cần thiết áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự phạt tiền đối với bị cáo để nộp ngân sách nhà nước. Xét các bị cáo có hoàn cảnh có khó khăn như đã nêu nên giảm mức phạt tiền bổ sung so với đề nghị của Viện kiểm sát.

Từ các phân tích nêu trên, là quan điểm của Hội đồng xét xử xét đối với các ý kiến tranh luận, đối đáp của các Luật sư bào chữa cho các bị cáo và của Kiểm sát viên.

[5] Xử lý vật chứng:

- 02 gói niêm phong bên ngoài ghi số 6062/22 (gói 1,2) có chữ ký ghi tên giám định viên Phan Tấn Quốc và Cán bộ điều tra Trần Bảo Quang, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 gói niêm phong bên ngoài ghi số 1228 (6049) có chữ ký ghi tên giám định viên Bùi Công Danh và Cán bộ điều tra Trần Bảo Quang, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định; 06 gói niêm phong bên ngoài ghi số 1228 (6049) (Gói 1,2,3,4,5,6) có chữ ký ghi tên giám định viên Bùi Công Danh và Cán bộ điều tra Trần Bảo Quang, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 hộp nhựa màu xanh; 01 bịch nylon màu đen; 01 kéo bằng kim loại; nhiều gói nylon bên trong không chứa gì; 01 kiếm bằng kim loại có bao kiếm dài 76cm; 01 gậy

bóng chày bằng kim loại dài 70cm; 01 bật lửa dạng súng rulo; 01 chìa 03 mũi dài 50cm; 01 mã tấu tự chế dài 76cm, cán gỗ dài 23cm, có bao bằng nhựa tự chế; 02 cây dao tự chế bằng kim loại dài 95cm, cán bằng kim loại dài 50cm; 01 mã tấu bằng kim loại màu đen dài 70cm; 01 cây kim loại có gắn lưỡi hái dài 115cm; 01 mã tấu tự chế dài 80cm, cán bằng gỗ dài 40cm; 02 cây dao giống nhau dài 50cm; 01 ống tiếp sắt có một đầu vót nhọn dài 1m; 01 dao bằng kim loại dài 50cm, cán gỗ dài 15cm; 01 dao tự chế màu đen dài 90cm, cán bằng kim loại dài 50cm; 01 tủ kéo bằng nhựa màu hồng; 01 túi đeo bằng vải màu đen; 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 03 cây kéo bằng kim loại; 03 bật lửa và nhiều gói nylon bên trong không chứa gì, thu giữ của các bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T, Ngô Thị Tuyết M, Đào Lê Thành N. Xét đây là vật cấm lưu hành, có liên quan đến hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu tím bị nứt màn hình và mặt sau; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh, màn hình bị nứt; 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh, màn hình bị nứt; 03 cân điện tử màu đen thu giữ của các bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T, Ngô Thị Tuyết M, Đào Lê Thành N. Xét đây là vật chứng các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, màn hình bị bể và 01 điện thoại di động hiệu Realme màu xanh, màn hình bị nứt, đều bị hỏng, thu giữ của Ngô Thị Tuyết M, xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo;

- 01 điện thoại di động hiệu Vsmart màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, thu giữ của Đào Lê Thành N, Đào Lê Thành N khai vừa mua được từ một tiệm cầm đồ và bạn bè, chưa sử dụng; xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo;

- Đối với số tiền 1.200.000 đồng, bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T khai là của Chiêu Tuấn L làm nghề sửa xe mà có, xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho ông Chiêu Tuấn L;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh có số Imei: 355362111555889 thu giữ của ông Chiêu Tuấn L, xét không liên quan đến vụ án nên trả lại cho ông Chiêu Tuấn L;

- 01 xe gắn máy biển số 50N1-994.59, số khung: MH1KF4115KK810750, số máy: KF41E-1813234 do bà Huỳnh Thị Ngọc M1 chủ sở hữu, nhưng bà Huỳnh Thị Ngọc M1 không thực tế cư trú tại địa phương. Đào Lê Thành N khai xe này là của ông Trần Thái Thuận T2 cho Đào Lê Thành N mượn vào khoảng cuối tháng 9/2022 để làm phương tiện đi lại. Trần Thái Thuận T2 khai đã cho Đào Lê Thành N mượn xe để sử dụng vào tháng 9/2022; nguồn gốc xe là vào cuối tháng 8/2022 đã làm hợp đồng mua xe tại một cửa hàng mua bán xe gắn máy cũ ở phường P, quận T, Thành phố H (không nhớ rõ địa chỉ) với giá 55.000.000 đồng để sử dụng nhưng hiện nay ông Trần Thái Thuận T2 đã làm mất hợp đồng mua bán. Ông Trần Thái Thuận T2 không biết Đào Lê Thành N sử dụng xe để đi mua ma túy, không liên quan đến vụ án nên trả lại chiếc xe cho ông Trần Thái Thuận T2;

- 01 xe gắn máy biển số 59X1-993.95, số khung: MH8DL11AZJJ173237, số máy: CGA1-ID173271 do ông Trần Tấn P chủ sở hữu; hiện nay ông Trần Tấn P

không có mặt tại địa phương. Đào Lê Thành N khai xe trên do người bạn tên T5 (không rõ lai lịch) cầm cố cho Đào Lê Thành N với giá 2.000.000 đồng. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu xe nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả. Do đó, giao cho cơ quan Thi hành án dân sự tiếp tục đăng thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu trong thời hạn 01 năm, nếu không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước;

- 01 xe gắn máy biển số 59S2-148.46, số khung: RLHJA020X1Y215113, số máy: JA02E-0215150 do ông Trần Văn T7 chủ sở hữu. Ông T7 đã bán cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) vào năm 2015. Đào Lê Thành N khai xe là của một người bạn tên Lâm Văn T8 (không rõ lai lịch) cho mượn vào khoảng đầu tháng 9/2022 để sử dụng. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu xe nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả. Do đó, giao cho cơ quan Thi hành án dân sự tiếp tục đăng thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu trong thời hạn 01 năm, nếu không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T: 20 (hai mươi) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2022.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T 10.000.000 (mười triệu) đồng.

2. Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Ngô Thị Tuyết M: 20 (hai mươi) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2022.

Phạt bổ sung bị cáo Ngô Thị Tuyết M 10.000.000 (mười triệu) đồng.

3. Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đào Lê Thành N: 20 (hai mươi) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2022.

Phạt bổ sung bị cáo Đào Lê Thành N 5.000.000 (năm triệu) đồng.

4. Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 gói niêm phong bên ngoài ghi số 6062/22 (gói 1,2) có chữ ký ghi tên giám định viên Phan Tấn Quốc và Cán bộ điều tra Trần Bảo Quang,

bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 gói niêm phong bên ngoài ghi số 1228 (6049) có chữ ký ghi tên giám định viên Bùi Công Danh và Cán bộ điều tra Trần Bảo Quang, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định; 06 gói niêm phong bên ngoài ghi số 1228 (6049) (Gói 1,2,3,4,5,6) có chữ ký ghi tên giám định viên Bùi Công Danh và Cán bộ điều tra Trần Bảo Quang, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 hộp nhựa màu xanh; 01 bịch nylon màu đen; 01 kéo bằng kim loại; nhiều gói nylon bên trong không chứa gì; 01 kiếm bằng kim loại có bao kiếm dài 76cm; 01 gậy bóng chày bằng kim loại dài 70cm; 01 bật lửa dạng súng rulo; 01 chĩa 03 mũi dài 50cm; 01 mã tấu tự chế dài 76cm, cán gỗ dài 23cm, có bao bằng nhựa tự chế; 02 cây dao tự chế bằng kim loại dài 95cm, cán bằng kim loại dài 50cm (thực nhận 01 cây dao 70cm, 01 cây 90cm); 01 mã tấu bằng kim loại màu đen dài 70cm; 01 cây kim loại có gắn lưỡi hái dài 115cm (thực nhận cây dài 98cm, không có lưỡi hái); 01 mã tấu tự chế dài 80cm, cán bằng gỗ dài 40cm; 02 cây dao giống nhau dài 50cm; 01 ống tiếp sắt có một đầu vót nhọn dài 1m; 01 dao bằng kim loại dài 50cm, cán gỗ dài 15cm; 01 dao tự chế màu đen dài 90cm, cán bằng kim loại dài 50cm; 01 tủ kéo bằng nhựa màu hồng; 01 túi đeo bằng vải màu đen; 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 03 cây kéo bằng kim loại; 03 bật lửa và nhiều gói nylon bên trong không chứa gì;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh (thực nhận 01 điện thoại Redmi màu xanh, Model 220116TG, không kiểm tra đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong); 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu tím, màn hình và mặt sau bị nứt (bề nát lưng, màn hình, Imei lưng: 536/7, không kiểm tra đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong); 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh, màn hình bị nứt (thực nhận 01 điện thoại Oppo màu xanh dương, trầy xước, bề màn hình, không kiểm tra đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong); 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh, màn hình bị nứt (không kiểm tra đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong); 01 cân điện tử màu đen có ghi chữ Amput; 01 cân điện tử màu đen có ghi chữ POCKET SCALE; 01 cân điện tử màu đen;

- Giao Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh đăng thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn nêu trên, nếu không có ai đến nhận xe thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với: 01 xe hai bánh gắn máy, nhãn hiệu: Suzuki, số loại: Satria F150, dung tích xi lanh: 147, biển số: 59X1-993.95, số khung: MH8DL11AZJJ173237, số máy: CGA1-ID173271 (không gương, dàn nhựa bể, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra) và 01 xe hai bánh gắn máy, nhãn hiệu: Honda, số loại: Future, dung tích xi lanh: không xác định, biển số: 59S2-148.46, số khung: RLHJA020X1Y215113, số máy: JA02E0215150 (không bao sên, không có ổ khóa yên, không gương, dàn nhựa bể, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra);

- Trả lại cho bị cáo Ngô Thị Tuyết M: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, màn hình bị bể (thực nhận 01 điện thoại Samsung màu xanh, đã bể nát, không thấy rõ Imei ở lưng do mờ, không kiểm tra đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong) và 01 điện thoại di động

hiệu Realme màu xanh, màn hình bị nứt (thực nhận 01 Realme bể, bung màn hình, không kiểm tra đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong) nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Trả lại cho bị cáo Đào Lê Thành N: 01 điện thoại di động hiệu Vsmart màu đen (không kiểm tra đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong) và 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng (Imei khe sim: ...6733, không kiểm tra đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong) nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Trả lại cho ông Chiêu Tuấn L: số tiền 1.200.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh có số Imei: 355362111555889 (Imei lưng: ...588/9, không kiểm tra đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong);

- Trả lại cho ông Trần Thái Thuận T2 01 xe hai bánh gắn máy, nhãn hiệu: Honda, số loại: Vario150, dung tích xi lanh: 149,32, biển số: 50N1-994.59, số khung: MH1KF4115KK810750, số máy: KF41E-1813234 (không gương, dàn nhựa bể, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra).

(Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2024/116 ngày 02/01/2024 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh và Giấy nộp tiền ngày 30/12/2022 vào tài khoản số 3949.0.9059775.00000 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh mở tại Kho bạc Nhà nước Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.)

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- | | |
|--------------------------------|------|
| - TAND tối cao; | (1) |
| - TAND cấp cao tại TP.HCM; | (1) |
| - VKSND TP.HCM; | (3) |
| - Phòng PV06 - Công an TP.HCM; | (1) |
| - Bị cáo; | (3) |
| - Đương sự; | (2) |
| - Trại giam; | (1) |
| - Cục THA Dân sự TP.HCM; | (1) |
| - THA Hình sự; | (1) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (3) |
| - Sở Tư pháp TP.HCM; | (1) |
| - Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (30) | (12) |

Trần Minh Châu